

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚC LỢI  
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI**



# **LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 22**

**Họ và tên giáo viên : NGUYỄN THỊ HẠNH**  
**Lớp : 1A3**

**Phó Hiệu trưởng ký duyệt**

**Tổ trưởng chuyên môn ký duyệt**

**Nguyễn Thị Thu Hà**

**Bùi Thị Kim Oanh**

**Năm học 2025 – 2026**

| Thứ/<br>ngày | Buổi<br>học  | Tiết<br>theo<br>TKB | Tiết<br>thứ<br>theo<br>PPCT | Môn<br>(Phân môn) | Tên bài                                                       | Đồ dùng dạy học     |
|--------------|--------------|---------------------|-----------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------|
| Hai<br>9/2   | <b>Sáng</b>  | 1                   | 64                          | HĐTN              | CD: Lễ hội bánh chưng                                         |                     |
|              |              | 2                   | 253                         | Tiếng Việt        | Bài 4: Quạt cho bà ngủ (T1)                                   | BGĐT, Bộ ĐDTV       |
|              |              | 3                   | 254                         | Tiếng Việt        | Bài 4: Quạt cho bà ngủ (T2)                                   | BGĐT, vở TV         |
|              |              | 4                   | 64                          | Toán              | <b>Bài học Stem: Bảng các số từ 1 đến 100(T1)</b>             | <b>BGĐT, Bộ ĐDT</b> |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 22                          | Âm nhạc           | Hát: Gà gáy. Vận dụng sáng tạo                                | BGĐT                |
|              |              | 6                   | 22                          | Mĩ thuật          | Tiết 4: Góc kĩ thuật của em                                   |                     |
|              |              | 7                   |                             | BTKT              | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                     | BGĐT                |
| Ba<br>10/2   | <b>Sáng</b>  | 1                   | 255                         | Tiếng Việt        | Bài 5: Bữa cơm gia đình (T1)                                  | BGĐT, Bộ ĐDTV       |
|              |              | 2                   | 256                         | Tiếng Việt        | Bài 5: Bữa cơm gia đình (T2)                                  | BGĐT, vở TV         |
|              |              | 3                   | 43                          | TNXH              | <b>Bài học Stem: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi(T2)</b>          | BGĐT                |
|              |              | 4                   |                             | Tiếng Anh         | Unit 7: Numbers - Lesson 2                                    |                     |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 65                          | HĐTN              | Bài 15:Sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết (Tiết 2)              | BGĐT                |
|              |              | 6                   | 21                          | Đạo đức           | Bài 18: Tự giác tham gia các hoạt động của trường             | BGĐT                |
|              |              | 7                   |                             | BTKT              | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                     | BGĐT                |
| Tư<br>11/2   | <b>Sáng</b>  | 1                   | 257                         | Tiếng Việt        | Bài 5: Bữa cơm gia đình (T3)                                  | BGĐT, vở TV         |
|              |              | 2                   | 43                          | GDTC              | Bài 5:Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (T1)           |                     |
|              |              | 3                   | 258                         | Tiếng Việt        | Bài 5: Bữa cơm gia đình (T4)                                  | BGĐT, vở TV         |
|              |              | 4                   | 65                          | Toán              | <b>Bài học Stem: Bảng các số từ 1 đến 100(T2)</b>             | BGĐT, Bảng nhóm     |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 259                         | Tiếng Việt        | Luyện tập, thực hành (T1)                                     | BGĐT                |
|              |              | 6                   |                             | HĐTV              | Đọc sách tại thư viện                                         |                     |
|              |              | 7                   |                             | BTKT              | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                     | BGĐT, vở BT         |
| Năm<br>12/2  | <b>Sáng</b>  | 1                   | 260                         | Tiếng Việt        | Bài 6: Ngôi nhà (T1)                                          | BGĐT, Bộ ĐDTV       |
|              |              | 2                   | 261                         | Tiếng Việt        | Bài 6: Ngôi nhà (T2)                                          | BGĐT, Bộ ĐDTV       |
|              |              | 3                   |                             | Mĩ thuật- TC      | Tạo hình con vật                                              |                     |
|              |              | 4                   |                             | Tiếng Anh         | Unit 7: Numbers - Lesson 2                                    |                     |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 262                         | Tiếng Việt        | Luyện tập, thực hành (T2)                                     | BGĐT                |
|              |              | 6                   | 44                          | TNXH              | Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật (T1)                       | BGĐT                |
|              |              | 7                   |                             | BTKT              | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                     | BGĐT, vở BT         |
| Sáu<br>13/2  | <b>Sáng</b>  | 1                   | 66                          | Toán              | Luyện tập                                                     | BGĐT, Bảng nhóm     |
|              |              | 2                   | 44                          | GDTC              | Bài 5:Vận động phối hợp của cơ thể - tiếp theo (T2)           |                     |
|              |              | 3                   |                             | Toán TA           | Unit 4. Numbers from 11 to 20                                 |                     |
|              |              | 4                   | 263                         | Tiếng Việt        | Ôn tập (T1)                                                   | BGĐT, Bảng nhóm     |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 264                         | Tiếng Việt        | Ôn tập (T2)                                                   | BGĐT, Bảng nhóm     |
|              |              | 6                   |                             | BTKT              | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                     | BGĐT, vở BT         |
|              |              | 7                   | 66                          | HĐTN              | GDĐP CD5: Hồ Hoàn Kiếm (T1). Sơ kết tuần 22. Kế hoạch tuần 23 | BGĐT. Số thi đua    |

- Tổng số lượt sử dụng ĐDDH: 17

- Số lượt sử dụng BGĐT: 27

Ngày 29 tháng 1 năm 2026

Tổ trưởng

Bùi Thị Kim Oanh